

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 03 THÁNG 11 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	40.987.814	2.050.582	19.200	12.000
2	Pmax (MW)	2265,5	557,5	0,800	0,500
3	Pmin (MW)	1379,3	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 03/11/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	XNLDTN (CS1)	- Công ty Truyền tải điện 4	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng	Đảm bảo an toàn điện cho Truyền tải điện 4 công tác	Đảm bảo an toàn điện cho Truyền tải điện 4 công tác	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng	Cắt điện, cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	03-11-25	07h00	03-11-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ TBA 220kV Tân Biên đến TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
3	03-11-25	07h00	03-11-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng, đường dây 110kV 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng	Từ TBA 220kV Tân Biên đến TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

4	03-11-25	07h00	03-11-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngõ, đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 19 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	03-11-25	07h00	03-11-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng, 171 Cầu Máng - 171 BourBon, 172 BourBon - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 26 đến trụ 84/16, từ trụ 84 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	03-11-25	08h00	03-11-25	13h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, kiểm tra và lập biên bản lưu hồ sơ các bình PCCC theo quy định, điện trở suối và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Đo nhiệt độ môi nổi thiết bị định kỳ MBA T1, MBA T2, TBN401, TBN402, TD41, TD42 trạm 110kV	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	03-11-25	08h00	03-11-25	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU Gateway, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ TTL trong phòng điều hành. Đầu tư các thiết bị C41 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	03-11-25	18h00	03-11-25	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	03-11-25	08h00	03-11-25	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

10	03-11-25	13h30	03-11-25	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, kiểm tra và lập biên bản lưu hồ sơ các bình PCCC theo quy định, điện trở suôi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Đo nhiệt độ môi nổi thiết bị định kỳ MBA T1, TBN401, TD41 trạm 110kV - Di dời hệ thống nguồn chiếu sáng sân ngắt ra khỏi phòng điều hành trạm biến áp 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
11	03-11-25	19h00	03-11-25	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
12	03-11-25	07h00	03-11-25	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2025: Đo PD online toàn trạm 110kV Suối Ngõ và đo dòng rò CSV	Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2025	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
13	03-11-25	13h00	03-11-25	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2025: Đo PD online toàn trạm 110kV Tân Hưng và đo dòng rò CSV	Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2025	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 69B/1 đến trụ 69B/9 Thuận Tâm 1 tuyến 476BC	Từ trụ 69B/1 đến trụ 69B/9 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Tâm 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện từ trụ 69B/1 đến trụ 69B/9 Thuận Tâm 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/22B/15/1 đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát 4 tuyến 476BC	Từ trụ 98/22B/15/1 đến trụ 98/22B/15/9 nhánh rẽ 12,7kV Láng Cát 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện từ trụ 98/22B/15/1 đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/1/61 đến trụ 104/1/61/23 Bầu Tép 3 tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/61 đến trụ 104/1/61/23 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Tép 3 tuyến 479BC	Phát quang từ trụ 104/1/61 đến trụ 104/1/61/23 Bầu Tép 3 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

4	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/1/61/23 đến 104/1/61/23/15 Miếu Ông Đả tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/61/23 đến 104/1/61/23/15 nhánh rẽ 12,7kV Miếu Ông Đả tuyến 479BC	Phát quang từ trụ 104/1/61/23 đến 104/1/61/23/15 Miếu Ông Đả tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
5	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/27B đến 104/27B/13P Lò sậy Bến Thành tuyến 479BC	Từ trụ 104/27B đến 104/27B/2/13P nhánh rẽ 22kV Lò sậy Bến Thành tuyến 479BC	Phát quang từ trụ 104/27B đến 104/27B/2/13P Lò sậy Bến Thành tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/27B/2 đến 104/27B/14T Thị Trấn 7 tuyến 479BC	Từ trụ 104/27B/2 đến 104/27B/14T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 7 tuyến 479BC	Phát quang từ trụ 104/27B/2 đến 104/27B/14T Thị Trấn 7 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến 36 Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 473BC	Từ trụ 1 đến 36 Bến Cầu - Mộc Bài đường dây 22kV tuyến 475BC - 473BC	Gỡ tổ chim, bứt dây leo khu vực quản lý từ trụ 1 đến 36 Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 473BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
8	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 18 đến 53 Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Từ trụ 18 đến đường dây 22kV Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Gỡ tổ chim, bứt dây leo khu vực quản lý từ trụ 18 đến 53 Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến 31 Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Từ trụ 1 đến 31 đường dây 22kV Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Gỡ tổ chim, bứt dây leo khu vực quản lý từ trụ 1 đến 31 Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 19 Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC-472BC-474BC	Từ trụ 1 đến trụ 19 đường dây 22kV Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC-472BC-474BC	Gỡ tổ chim, bứt dây leo khu vực quản lý từ trụ 1 đến trụ 19 Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC-472BC-474BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 19T đến trụ 19/N37 TMTC tuyến 471BC-472BC.	Từ trụ 19T đến trụ 19/N37 nhánh rẽ 22kV TMTC tuyến 471BC-472BC.	Gỡ tổ chim, bứt dây leo khu vực quản lý từ trụ 19T đến trụ 19/N37 TMTC tuyến 471BC-472BC.	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 18 Bến Cầu - VNMB tuyến 471MB-473MB.	Từ trụ 1 đến trụ 18 đường dây 22kV Bến Cầu - VNMB tuyến 471MB-473MB.	Gỡ tổ chim, bứt dây leo khu vực quản lý từ trụ 1 đến trụ 18 Bến Cầu - VNMB tuyến 471MB-473MB.	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 18 đến trụ 18/55 Giồng Két tuyến 480BC	Từ trụ 18 đến trụ 18/55 nhánh rẽ 22kV Giồng Két tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, bứt dây leo khu vực quản lý từ trụ 18 đến trụ 18/55 Giồng Két tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 29 đến trụ 63 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC - 477BC	Từ trụ 29 đến trụ 63 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC - 477BC	Gỡ tổ chim, bứt dây leo khu vực quản lý từ trụ 29 đến trụ 63 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC - 477BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

15	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 203/19/1 Bàu Đưng tuyến 471HT	Từ trụ 203/19/2 đến trụ 203/19/73, từ trụ 203/19/49 đến trụ 203/19/10 Bàu Đưng tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 203/19/2 đến trụ 203/19/73, từ trụ 203/19/49 đến trụ 203/19/10 Bàu Đưng tuyến 471HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/2 Áp Láng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/75/10 đến trụ 48B/75/10/14, từ trụ 48B/110 đến trụ 48B/110/3 Áp Láng tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 48B/75/10 đến trụ 48B/75/10/14, từ trụ 48B/110 đến trụ 48B/110/3 Áp Láng tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/61 Áp Láng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/61/7P đến trụ 48B/61/7P/8, từ trụ 48B/61/46P/11 đến trụ 48B/61/46B/55, từ trụ 48B/61/46P/55/2 đến trụ 48B/61/46P/55/2/ 6T Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 48B/61/7P đến trụ 48B/61/7P/8, từ trụ 48B/61/46P/11 đến trụ 48B/61/46B/55, từ trụ 48B/61/46P/55/2 đến trụ 48B/61/46P/55/2/6T Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Từ trụ 133 đến trụ 135 Bàu Nâng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Nâng độ cao cáp quang từ trụ 133 đến trụ 135 Bàu Nâng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	03-11-25	07h30	03-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/20/1 Cây Trắc tuyến 476TĐ	Từ trụ 54/20/1 đến trụ 54/20/16 tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 54/20/1 đến trụ 54/20/16 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	03-11-25	07h30	03-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/31B Cây Trắc tuyến 476TĐ	Từ trụ 54/31B đến trụ 54/31B/9 tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 54/31B đến trụ 54/31B/9 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	03-11-25	07h30	03-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/44 Cây Xoài tuyến 476TĐ	Từ trụ 54/44 đến trụ 54/44/7 tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 54/44 đến trụ 54/44/7 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	03-11-25	07h30	03-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 54/112 Hùng Vương tuyến 476TĐ	Từ trụ 54/112 đến trụ 54/112/26T, từ trụ 54/112 đến trụ 54/112/26 tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 54/112 đến trụ 54/112/26T, từ trụ 54/112 đến trụ 54/112/26 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	03-11-25	07h30	03-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trưởng Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trưởng Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

24	03-11-25	07h30	03-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bút dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Công ty TNHH XL Vĩnh Phúc	Lưới điện hạ áp từ trụ 59B/9/3T/4P (59B/15/3) đến trụ 28 (hạ áp) Ngõ Quyền tuyến 479LH	Từ trụ 59B/9/3T/4P (59B/15/3) đến trụ 28 (hạ áp) Ngõ Quyền tuyến 479LH	Kéo đầu nổi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 59B/9/3T/4P (59B/15/3) đến trụ 28 (hạ áp) Ngõ Quyền tuyến 479LH	ĐTXD BS 2025	0	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cắt CB trạm 250kVA Long Hải Y trụ 59B/15A Trần Phú tuyến 479LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Công ty TNHH XL Vĩnh Phúc	Lưới điện hạ áp từ trụ 59B/9/3T đến trụ 59B/15/1, từ trụ 25 (hạ áp) đến trụ 29 (hạ áp) Ngõ Quyền tuyến 479LH	Từ trụ 59B/9/3T đến trụ 59B/15/1, từ trụ 25 (hạ áp) đến trụ 29 (hạ áp) Ngõ Quyền tuyến 479LH	Sang thùng công tơ, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 59B/9/3T đến trụ 59B/15/1, từ trụ 25 (hạ áp) đến trụ 29 (hạ áp) Ngõ Quyền tuyến 479LH	ĐTXD BS 2025	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Công ty 19/5	Lưới điện hạ áp từ trụ 155/3b (HA) đến trụ 155/3B (TA) Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Từ trụ 155/3b (HA) đến trụ 155/3B (TA) Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Sang lưới hạ áp, nhỏ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 155/3b (HA) đến trụ 155/3B (TA) Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	ĐTXD BS 2024	0	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 250kVA Hiệp Trường D2 trụ 155B/2B Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
28	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 5 đến trụ 54 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 5 đến trụ 54 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp lưới từ trụ 5 đến trụ 54 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 54 đến trụ 92 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 54 đến trụ 92 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 54 đến trụ 92 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
30	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 91 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 91 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 91 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
31	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 67B/1 đến trụ 67B/31, từ trụ 1B đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN. Từ trụ 18 đến trụ 97 Trần Phú tuyến 474TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 67B/1 đến trụ 67B/31, từ trụ 1B đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN. Từ trụ 18 đến trụ 97 Trần Phú tuyến 474TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 67B/1 đến trụ 67B/31, từ trụ 1B đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN. Từ trụ 18 đến trụ 97 Trần Phú tuyến 474TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
32	03-11-25	08h00	03-11-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm 2x50kVA trụ 17/110 tuyến 476TBI	Trụ 17/110 tuyến 476TBI	Thay cáp lực, đo đếm trạm 2x50kVA trụ 17/110 tuyến 476TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh Lộc xã Thanh Bình	Cắt 2FCO trạm 2x50kVA Thanh Hoà 5 trụ 17/110 tuyến 476TBI	124	0,6248	0,0030	0,0242	0,0001	0,006	22	
33	03-11-25	13h30	03-11-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm 2x50kVA trụ 99/11 tuyến 478TBI	Trụ 99/11 tuyến 478TBI	Thay cáp lực, đo đếm trạm 2x50kVA trụ 99/11 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh Lợi xã Thanh Bình	Cắt 2FCO trạm 2x50kVA Thạnh Lợi trụ 99/11 tuyến 478TBI	97	0,4887	0,0023	0,0189	0,0001	0,006	22	
34	03-11-25	08h00	03-11-25	21h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 472 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/36 đến trụ 173/117/23 tuyến 472SN	Đo điện trung áp giờ thấp điểm, cao điểm từ trụ 173/36 đến trụ 173/117/23 tuyến 472SN	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

35	03-11-25	08h00	03-11-25	21h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/6 đến trụ 173/233 và các nhánh rẽ tuyến 477SN	Đo điện trung áp giờ thấp điểm, cao điểm từ trụ 173/36 đến trụ 173/233 và các nhánh rẽ tuyến 477SN	Đo điện trung áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
36	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 85/138A Bàu Rã 19 tuyến 479TH	Từ trụ 85/139 đến trụ 85/139/6P, trụ 85/138A tuyến 479TH	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên trạm 2x25kVA trụ 85/138A, kéo tăng cường dây hạ áp từ trụ 85/139 đến trụ 85/139/6P tuyến 479TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Bàu Rã xã Thạnh Bắc	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 85/138A Bàu Rã 19 tuyến 479TH	77	0,7372	0,0014	0,0386	0,0001	0,034	309
37	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 479TH, 474 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 85/146 đến trụ 85/230 tuyến 479TH, 474TH	Phát quang cây xanh trong và ngoài hành lang từ trụ 85/146 đến trụ 85/230 tuyến 474TH, 479TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
38	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, di dời trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê, dời trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	03-11-25	08h00	03-11-25	09h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 53/24B/4b đến trụ 53/24B/4b/12T tuyến 474SD	Trụ 53/24B/4b tuyến 474SD	Cò lập lều hạ áp tại trụ 53/24B/4b tuyến 474SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Xóm Mới 1 xã Hào Đức	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/24B/18 Xóm Mới 1 tuyến 474SD	61	0,0613	0,0010	0,0034	0,0001	0,011	11
41	03-11-25	09h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 53/24B/4b đến trụ 53/24B/4b/12T, từ trụ 53/24B/9 đến trụ 53/24B/9/5 tuyến 474SD	Từ trụ 53/24B/4b đến trụ 53/24B/4b/12T, từ trụ 53/24B/9 đến trụ 53/24B/9/5 tuyến 474SD	Nhổ trụ, thu hồi dây hạ áp, sang thùng công tơ và kéo lại dây sau công tơ khách hàng từ trụ 53/24B/4b đến trụ 53/24B/4b/12T, từ trụ 53/24B/9 đến trụ 53/24B/9/5 tuyến 474SD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
42	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 63 đến trụ 63/23/7 tuyến 478SD	Từ trụ 63 đến trụ 63/23/7 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 63 đến trụ 63/23/7 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
43	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 80 đến trụ 80/25 tuyến 478SD	Từ trụ 80 đến trụ 80/25 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 80 đến trụ 80/25 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
44	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 111/1 đến trụ 111/40 tuyến 478SD	Từ trụ 111/1 đến trụ 111/40 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 111/1 đến trụ 111/40 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
45	03-11-25	08h00	03-11-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 132/1 đến trụ 132/100 tuyến 477SD	Từ trụ 132/1 đến trụ 132/100 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 132/1 đến trụ 132/100 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
46	03-11-25	08h00	03-11-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 25kVA trụ 134/39/4 Đồng Tròn 1 tuyến 471SD	Trạm 25kVA trụ 134/39/4 Đồng Tròn 1 tuyến 471SD	Tháo trạm biến áp 25kVA trạm trụ 134/39/4 tuyến 471SD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 134/39/4 Đồng Tròn 1 tuyến 471SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

47	03-11-25	13h30	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ 324 đến trụ 324/12 tuyến 476SD	Từ 324/8 đến trụ 324/10 tuyến 476SD	Cây trạm biến áp 25kVA tại trụ 324/9, kéo tăng cường dây hạ áp, đi dờn thùng công tơ và kéo lại dây sau công tơ khách hàng từ 324/8 đến trụ 324/10 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
48	03-11-25	07h30	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đường dây 22kV tuyến 471TB	Từ trụ 52 đến trụ 131 tuyến 471TB	Thí nghiệm cáp ngầm khoảng trụ 95-96, 120-120A tuyến 471TB; phát quang hành lang	Thí nghiệm định kỳ	80	Khu phố Hoà Bình, Hoà Hưng, An Lợi, Hoà Lợi phường Trảng Bàng; khu phố Chánh, Bình Nguyên 1, Bình Nguyên 2 phường Gò Dầu	Cắt Recloser trụ 51 và DS trụ 51B Hoà Bình tuyến 471TB Cắt DS trụ 88/1B An Lợi tuyến 475TB Cắt 3LTD trụ 286B Bình Nguyên tuyến 471TB	1154	11,2537	0,0197	0,6102	0,0011	2,896	27.512	
49	03-11-25	07h30	03-11-25	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trạm 250kVA trụ 34/81/6 tuyến 471TB	Trạm 250kVA trụ 34/81/6 tuyến 471TB	Thay MBA cháy dầu trụ 34/81/6	Sửa chữa thường xuyên	80	Khu phố An Quới phường Trảng Bàng	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 34/81/6 tuyến 471TB	1154	1,6032	0,0028	0,0882	0,0002	2,744	26.064	
C. HOTLINE																					
Không có																					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
Không có																					
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
Không có																					
C. HOTLINE																					
Không có																					

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/có lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
Không có																			

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên